

HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TRÊN CƠ SỞ NGÀNH NGHỀ TRUYỀN THỐNG Ở TÂY NAM BỘ

THÁI CHÍ BÌNH (*)



Nuôi cá Basa ở An Giang

Khi đặt ra mục tiêu Công Nghiệp Hoá- Hiện Đại Hoá(CNH-HĐH) nông nghiệp nông thôn(NN-NT) trong đó có Tây Nam bộ (TNB) và sống chung với lũ, chúng ta đã khẳng định hướng phát triển ổn định bền vững kinh tế xã hội ở khu vực này, theo chúng tôi cần có 3 tiêu chí quan trọng sau đây:

-Cơ sở hạ tầng kỹ thuật phù hợp với cộng đồng cư dân nông thôn mới

-Có một môi trường văn hoá, giáo dục ổn định

-Có một hệ thống công nghệ sản xuất sạch, an toàn bền vững

Ở đây chúng tôi chỉ xin đề cập đến tiêu chí thứ ba: làm sao hiện đại hoá NN-NT ở TNB mà không huỷ hoại môi trường sinh thái, vốn là căn bệnh cố hữu của quá trình CNH-HĐH. Chúng ta muốn đạt được mục tiêu này, trước hết, cần phải xác lập và bảo vệ một tổng thể quy hoạch Đồng bằng sông Cửu Long theo tiêu chí hiện đại, an toàn, bền vững. Về mặt cấu trúc của mô hình phát triển được xây dựng trên sự liên kết và chia sẻ lợi ích giữa các tỉnh trong khu vực; đồng thời kiên quyết loại bỏ những hệ thống sản xuất không đạt tiêu chuẩn qui định, ngay từ khâu lập dự án đến khâu hoàn thành sản phẩm. Đây là mối lo âu lớn nhất trong việc thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ở TNB. Trong các thành phần kinh tế tham gia vào việc sản xuất hàng hoá sạch thân thiện với môi trường có các doanh nghiệp vừa và nhỏ đang rất phổ biến trong cộng đồng dân cư của khu vực. Đây là lực lượng sản xuất có ưu thế và sức tác động nhanh đến cải thiện và phát triển kinh tế. Do đó trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội, chúng ta cần đặc biệt quan tâm đến thành phần này.

(*)Cán bộ Trung tâm Khảo thí, Đại học Mở Bán công TP.HCM

1- ĐỐI TƯỢNG:

Các ngành nghề sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với từng hộ gia đình, từng địa bàn dân cư, từng cộng đồng các dân tộc. Đặc biệt những ngành nghề truyền thống kể cả những nghề, những công nghệ đã có một thời hưng thịnh nay đã mai một.

2-VÌ SAO CHÚNG TA CẦN QUAN TÂM?

Có 2 lý do mà chúng tôi nêu ở trên:

2.1 Có nhiều ưu thế:

- Sử dụng lao động có hiệu quả ở nông thôn.
- Nguồn vốn đầu tư sản xuất không cao
- Đào tạo nghề tại chỗ
- Nguyên liệu tại chỗ.

2.2 Góp phần cải thiện nhanh hiện trạng KT-XH

- Cải thiện tỷ lệ đói nghèo ở nông thôn thông qua chương trình vay vốn sản xuất.
- Nâng cao thu nhập hộ gia đình thông qua sản phẩm thu được
- Xây dựng sản phẩm đặc thù có giá trị về sử dụng, về mỹ thuật, thu hút sức mua của thị trường nước ngoài.
- Phù hợp với xu thế sản xuất hàng hoá dịch vụ xanh sạch an toàn và bền vững cho ĐBSCL.

3-NHỮNG LÃNH VỰC SẢN XUẤT CẦN TẬP TRUNG CÙNG CỐ PHÁT TRIỂN

3.1-Những ngành nghề dịch vụ nông nghiệp:

Ngành sản xuất nguyên liệu sạch, an toàn cho các nhà máy chế biến: Lúa gạo theo chất lượng thị trường, mía, các loại trái cây như bưởi, cam quýt, mận, xoài. Các loại rau củ như ớt, củ hành, khoai lang khoai mỡ, bắp. Các loại thịt heo, bò, các loài thuỷ sản nước ngọt, hải sản tôm mực, các loại hải sản đặc hữu như đồi mồi, ngọc trai, trăn rắn...

3.2-Ngành Tiểu thủ công nghiệp truyền thống:

Lụa thổ cẩm Tân Châu, đan lát, đóng ghe tàu An Giang, gốm sứ mỹ nghệ Vĩnh Long, Gạch ngói, gốm, dệt chiếu Định Yên, làng hoa Tân Qui - Sa Đéc, đồ mộc, sản phẩm từ dừa, cây giống, hoa kiểng Cái Mơn - Bến Tre, gốm đất nung, đóng ghe thuyền chài ở Kiên Giang, muối Bạc Liêu.

3.3-Các ngành dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng:

Khai thác cảnh quan vùng ngập nước ở 2 vùng rốn lũ, cảnh quan đồng bằng, cảnh quan sinh thái rừng nhiệt đới ngập mặn. Các di chỉ khảo cổ qua các thời trung và cận đại. Văn hoá các dân tộc Việt (ven sông), Khmer (Phum sóc), Chăm (nhà sàn chài lưới), Hoa (phố chợ). Gắn liền với tính cách văn hoá vật thể của mỗi cộng đồng là tính cách văn hoá phi vật thể đặc trưng của mỗi dân tộc. Đây là nội dung rất phong phú cần phải giải bày cặn kẽ để thu hút khách tham quan, nghiên cứu nghỉ dưỡng.

4-CÁC GIẢI PHÁP KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ:

Đây là những loại hình sản xuất gắn liền với con người nên nó mang 2 yếu tố cơ bản nhất là an cư và lạc nghiệp. Do đó nó luôn gắn bó với cư dân và mang đậm chất nhân văn. Dù nhu cầu vật chất của con người có được hoàn thiện đến mấy nhưng cuộc sống con người vẫn không thể thiếu, không thể quên đi những chất nhân văn đó. Nó chỉ được thể hiện qua sinh hoạt sản xuất. Vì thế duy trì các loại hình sản xuất có ưu thế là duy trì chất nhân văn đó. Đây là cái mà con người của xã hội công nghiệp phương Tây đang thiếu và rất cần.

Tuy nhiên trong quá trình cạnh tranh hàng hoá, sản phẩm truyền thống bị lấn lướt bởi các sản phẩm cùng loại và trong số đó có một số sản phẩm truyền thống có nguy cơ bị mai một, thất truyền. Sự kém cạnh tranh có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu ở 2 yếu tố khả năng cung cấp và mở rộng thị trường. Nguyên nhân thứ nhất thuộc trách nhiệm của nhà sản xuất còn nguyên nhân thứ hai thuộc các tổ chức xã hội, thuộc vai trò quản lý của nhà nước. CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn cũng đồng nghĩa với đưa kỹ thuật công nghệ vào quá trình sản xuất sản phẩm truyền thống, đặc hữu nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn, thân thiện với môi trường. Do đó trung tâm của sản phẩm hàng hoá đó chính là con người cùng với môi trường sinh thái của nó. Nếu một sản phẩm hàng hoá bị thất bại trên thị trường, bị người tiêu dùng từ chối, cũng đồng nghĩa với việc hàng hoá đó gây ô nhiễm, huỷ diệt môi sinh, không thân thiện với con người. Chúng ta có thuận lợi rất lớn khi chúng ta đứng ở vạch xuất phát với kinh nghiệm và kỹ thuật công nghệ của các nước phát triển.

Trách nhiệm của các nhà sản xuất, các nghệ nhân, các nhà quản lý trong việc nâng cao năng lực, mở rộng thị trường hàng hoá truyền thống của Tây Nam bộ là sử dụng quy trình quản lý sản xuất sạch, thân thiện với môi trường.

5-LÀNG NGHỀ, HỢP TÁC XÃ, HIỆP HỘI:

Tổ chức nghề nghiệp là một đặc trưng của sản xuất nông nghiệp, nông thôn. Sự lớn mạnh của tổ chức nghề nói lên sự phồn vinh của nghề. Tính chất này đến nay vẫn không thay đổi. Tuy mức độ và thời điểm xây dựng các loại hình sinh hoạt sản xuất có chậm so với các nơi khác nhưng cùng với con người, cộng đồng các dân tộc, Tây Nam bộ vẫn hình thành cho mình những nét đặc trưng từ những truyền thống văn hoá của mỗi cộng đồng và từ những sắc thái cảnh vật thiên nhiên của vùng đồng bằng ngập lũ phù sa. Trên nền tảng của cộng đồng làng xóm, phum sóc; mỗi vùng đất, mỗi thế đất sông nước đã tồn tại và phát triển một cộng đồng xã hội nông nghiệp hoà quyện giữa 2 yếu tố: sự trù phú sản vật thiên nhiên và sự thiêng liêng tôn kính những giá trị tinh thần. Do đó sức mạnh của cộng đồng xuất phát từ những chuẩn mực giá trị sản phẩm vật chất và sự tồn tại những chuẩn mực giá trị tinh thần. Đây là yếu tố quan trọng để chúng ta xem xét sự hưng thịnh hoặc suy tàn của một cộng đồng một làng nghề truyền thống và trong quá trình hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn ĐBSCL, vì sao chúng ta cần phải quan tâm đến việc xây dựng từ cơ sở những Làng nghề, những Hợp tác xã, những Hiệp hội nghề nhằm tạo một thể liên kết, khai thác loại hình sản xuất mà trong xu thế phát triển của các nước công nghiệp, nó vẫn đóng vai trò ngày càng quan trọng: Sản phẩm tiêu dùng vật chất và sản phẩm dịch vụ

phục vụ nhu cầu tinh thần. Quy hoạch và khai thác mạng lưới các Làng nghề, các Hợp tác xã ở Tây Nam bộ theo hướng hiện đại cần có vai trò "bà đỡ" của nhà nước trong việc điều hành cấp vĩ mô về cơ sở hạ tầng kỹ thuật cũng như các chính sách về cơ sở hạ tầng xã hội.

6- QUẢN TRỊ SẢN PHẨM, THƯƠNG HIỆU:

Cho đến nay, Tây Nam bộ đã có một bước phát triển theo hướng thị trường hoá các loại sản phẩm nông nghiệp và mỗi Tỉnh, Thành phố đều xây dựng cho mình một ưu thế đặc sản hàng hoá:

- An Giang với mô hình nuôi cá bè, tôm nuôi quảng, gạo, chế biến cá khô, dẹt lưa trong quản lý hình thành mô hình liên kết 4 Nhà (Nhà nông, Nhà doanh nghiệp, Nhà khoa học, Nhà nước), địa bàn cư trú của 2 dân tộc Chăm, Khmer

- Bạc Liêu với nuôi trồng thủy hải sản, muối, sân chim, sông Bạc Liêu, văn hoá Khmer Nam bộ, đồng Nọc Nạn, công tử Bạc Liêu, mộ phần nhạc sỹ Cao Văn Lầu, bún nước lèo, mắm chún. Địa bàn cư trú của dân tộc Hoa, Khmer

- Bến Tre với nuôi tôm sú thâm canh, tôm càng xanh, cá trong vườn; chế biến sản phẩm từ cây dừa, lục bình, trái cây; Du lịch sinh thái Cồn Phụng, Vàm Hồ, Cồn Ốc; danh nhân văn hóa.

- Cà Mau với khai thác nuôi trồng thủy hải sản với mô hình tôm lúa, tôm rừng, sinh thái rừng ngập mặn, vườn quốc gia Mũi Cà Mau và Vườn quốc gia U Minh Hạ, Khu du lịch Khai Long, Hòn Đá Bạc, Khu du lịch Mũi Cà Mau, Cụm khí điện đạm Cà Mau...

- TP.Cần Thơ với Nông trường sông Hậu- sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, cụm cảng Cái Cui - Cần Thơ, Sân bay Cần Thơ, Bình Thủy - Trung Tâm công nghiệp - cảng, Ô Môn - Trung Tâm năng lượng- Đô thị công nghệ cao, Phong Điền - Đô thị sinh thái, Thốt Nốt- Đô thị dịch vụ đầu mối nông thủy sản...

- Đồng Tháp với Vườn quốc gia Tràm Chim, khu du lịch văn hoá Gò Tháp, khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, khu du lịch Xẻo Quýt, Khu du lịch sinh thái Gáo Giồng, công nghiệp vật liệu xây dựng, làm nem, đan lát, dẹt thảm, thủy sản nước ngọt, Tôm càng, cá lóc, bánh phồng tôm, dứa, bưởi, trái cây xoài, quýt, gạo, sen, ấu; xuất khẩu lao động

- Hậu Giang với gạo, mía, bưởi Phú Hữu, Khóm Cầu Đúc, Cá thác lác, vịt chạy đồng, Du lịch sinh thái chợ nổi Phụng Hiệp, khu bảo tồn thiên nhiên ngập nước Lũng Ngọc Hoàng, Đền thờ Bác Hồ ở Long Mỹ. Địa bàn cư trú của người Việt, Hoa.

- Kiên Giang với thủy hải sản, nuôi tôm, sò huyết cua biển, ngọc trai, đồi mồi, khóm, mía, chăn nuôi gia súc, phát triển du lịch huyện đảo Phú Quốc- Khu du lịch sinh thái chất lượng cao, Chùa Hang(Hòn Chông), Thạch động. [Dự Án Cáp treo nổi Hà Tiên - Ông Thủy (Phú Quốc)]. Địa bàn cư trú của người Việt, Khmer

- Long An với gạo chợ Đào, nuôi tôm càng xanh, cá rô đồng, cá sặc rằn, cá lóc bông trong lồng, mía đường, trà, Du lịch sinh thái Đồng Tháp Mười- Rừng tràm đặc trưng, Làng nổi Tân Lập, Bàu sen Tân Hưng, khu bảo tồn đất ngập nước Láng Sen. Gần 20 di tích tiền sử, 100 di tích văn hoá Óc Eo như ở Bình Tả- Đức Hoa, Gò Hàn, Chùa Nổi.

- Sóc Trăng với nông sản gạo, bắp lai(Long Đức, Cù Lao Dung) trồng nấm, rau củ hành tím, thủy sản chế biến, thủ công mỹ nghệ, Khu du lịch Cồn Song Phụng, Khu du lịch Bình An, Chùa Dơi, Chùa Chén kiều, địa bàn của cộng đồng dân tộc Khmer.

- Tiền Giang với sản phẩm nông nghiệp có chất lượng cao như các loại cây ăn trái, rau sạch, lúa gạo, thủy hải sản(tôm, nghêu, ghe, mực), thủy sản nước ngọt, mùa lũ (cá tra, mắm, mắm tôm chà...- Đồng Tháp Mười- Vàm Cỏ Tây), chợ nổi Cái Bè, Xoài Cát Hoà Lộc, Vú sữa Vĩnh Kim, xơ ri Gò Công, nhãn xuống cơm vàng, bưởi long Cổ Cò; di tích lịch sử Rạch Gầm Xoài Mút, Trương Định, Thủ Khoa Huân, Ấp Bắc, Luỹ Pháo Đài, di tích văn hoá Óc Eo Gò Thành...Vườn cây ăn quả Thới Sơn, Ngũ Hiệp, Trại rắn Đồng Tâm...Chợ Mỹ Tho gắn với cộng đồng người Việt, người Hoa; Du lịch sinh thái miệt vườn ở phường Tân Long.

- Trà Vinh với mía đường, trồng lúa đặc sản, nấm rơm, bắp lai, đậu

phộng, nuôi tôm xuất khẩu Vàm Láng, chế biến dừa và sơ dừa, thủy sản nuôi tôm thâm canh, cá, nghêu; Văn hoá Khmer (Chùa, lễ Hội đua Ghe Ngo, Tết...), Ao Bà Om, Lưu Cù- Di chỉ Óc Eo ở Trà Cú.

- Vĩnh Long với gạo, cây ăn quả, cam sành, sầu riêng Chín Hóa, chôm chôm, nuôi trồng thủy sản cá lồng, gạch ngói, gốm mỹ nghệ, bưởi 5 roi, bưởi da xanh, du lịch miệt vườn, du lịch sinh thái- văn hoá dọc theo 2 tuyến sông Tiền và sông Hậu, danh nhân văn hoá, di chỉ Thành Mới ở Vũng Liêm.

Với những nét khái quát về ưu thế sản phẩm hàng hoá trong một số lãnh vực sản xuất dịch vụ cho chúng ta thấy tổng thể một bức tranh có nhiều màu, nhiều sắc độ cần đến một họa sĩ từng loại sắc màu với độ sáng hài hoà tổng thể của nó. Đây là vai trò của nhà nước trong cơ chế thị trường mở. Việc thực hiện chức năng này cần 3 giai đoạn với những cơ chế và giải pháp thích ứng:

STT	Nông nghiệp	Tiểu Thủ Công nghiệp	Dịch vụ	Cơ Chế Chính sách	Giải pháp
1- Đầu vào	-Giống cây con đạt chuẩn chất lượng -Không gian sạch, thiết bị vật tư an toàn, thân thiện với môi trường. -Người xã viên được tập huấn về kỹ năng và	-Công nghệ sạch, an toàn, thân thiện. -Nguyên liệu dùng cho sản xuất phải sạch và thân thiện với môi trường -Địa điểm sản xuất phải đạt yêu cầu về vệ sinh, an toàn sức khỏe và tinh	-Sản phẩm tham gia là tổng thể môi trường tự nhiên và môi trường văn hoá lịch sử được thiết kế nhằm cung cấp cho đối tượng có nhu cầu cảm nhận sản khoái, hài lòng nhất -Những người tham gia thiết kế, quản lý, thực hiện hoạt động	-Ưu tiên phát triển Hợp tác xã, Hội nghề -Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật cũng như hạ tầng xã hội nhất là lãnh vực giáo dục-đào tạo nghề kỹ năng thực tế, y tế dự phòng, an sinh xã hội	-Gán trách nhiệm cụ thể của các cơ quan quản lý nhà nước với nhà nông, tiểu chủ, Hợp tác xã, Hội nghề. -Có hợp đồng gắn kết giữa 4 nhà -Thường xuyên giám sát, kiểm tra các yếu tố đầu vào nhằm đảm bảo tiêu chuẩn cho đầu ra.

	hành vi tham gia hoạt động sản xuất có hiệu suất -Đúng kế hoạch thời vụ	thần -Người tham gia sản xuất tự nguyện và được đào tạo về kỹ năng cũng như thái độ lao động	dịch vụ phải được đào tạo, huấn luyện kỹ năng về tri thức cũng như giao tiếp	-Mạnh dạng hình thành loại hình kinh tế vừa và nhỏ vốn phù hợp với nghề truyền thống của địa phương	
2- Công nghệ sản xuất, chế biến	-Qui trình canh tác, nuôi trồng đúng, an toàn và đạt năng suất cao	-Ứng dụng công nghệ nhằm làm tăng giá trị sử dụng nhưng nhất thiết phải an toàn, sạch cho người sản xuất lẫn người sử dụng.	-Công nghệ sản xuất hàng hoá dịch vụ là một chuỗi các công đoạn khép kín. Nó được xây lại với nhau bởi 2 sợi dây:chất lượng cung cấp dịch vụ và mức độ cảm thu của đối tượng được cung cấp. Giá trị dịch vụ sẽ mất đi nếu một hoặc hai yếu tố này kém cỏi	-Thực hiện chính sách công nghệ đón đầu hỗ trợ có hiệu quả ngành nghề truyền thống. -Coi giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu -Mời gọi đầu tư công nghệ sạch	-Đẩy nhanh cải cách giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nhân lực -Kiên quyết loại bỏ các hộ sản xuất, Tổ hợp tác còn sử dụng công nghệ ô nhiễm, không an toàn
3- Đầu ra	-Thu hoạch đúng thời vụ cho từng loại sản phẩm -Bảo quản sản phẩm đúng tiêu chuẩn -Thanh toán hợp đồng đúng cam kết	-Sản phẩm đạt số lượng, kiểu dáng và chất lượng theo mẫu mã đã đăng ký hợp đồng. - Cung cấp hàng hóa và thanh lý hợp đồng đúng thời hạn qui định	-Sản phẩm được đánh giá bởi sự hài lòng của khách. Sự phản nản, khiếu nại, từ chối tiếp tục sử dụng dịch vụ hoặc không quay trở lại sử dụng là biểu hiện của một sản phẩm dịch vụ kém, không chất lượng.	-Thực hiện chiến lược đi tắt đón đầu trong xu thế hội nhập. -CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn trên cơ sở ưu thế tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên con người và yếu tố thời đại.	-Quảng bá sản phẩm trên nhiều mức độ thị trường khác nhau trong nước cũng như ngoài nước. -Các đơn vị quản lý nhà nước có trách nhiệm cùng với nhà sản xuất, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học thúc đẩy, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa

7. Chúng ta đang nỗ lực xây dựng và phát huy tiềm năng thế mạnh của mỗi Tỉnh Thành nhằm đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn thì nhất

thiết chúng ta phải khắc phục 3 nhược điểm yếu kém trong thời gian vừa qua:

- Một là nhanh chóng khắc phục sự manh mún trong chiến lược xây dựng

từng ngành từng lãnh vực kinh tế. Sự bố trí cơ sở hạ tầng, cơ sở dịch vụ xã hội phù hợp với ưu thế và với vị trí địa lý sẽ làm tăng hiệu quả kinh tế xã hội. Tình trạng nhà nhà làm nông nghiệp, nhà nhà làm công nghiệp, nhà nhà làm dịch vụ sẽ gây lãng phí của cải, trí tuệ cái mà chúng ta đang rất cần. Tiến tới xây dựng cơ chế thực hiện sự liên kết sản phẩm hàng hoá trên quy mô khu vực Tây Nam bộ. Tận dụng ưu thế đồng dạng về tài nguyên và nguồn lực xã hội để tiến tới xây dựng một chuẩn mực chung trong quá trình sản xuất, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật bảo quản, nhãn mác và thương hiệu hàng hoá, định hướng thị phần...

- Hai là cần xây dựng thái độ đúng mực về kinh tế thị trường trong đầu tư, sản xuất và bán buôn đối với ngành nông nghiệp vốn cung cấp phần lớn nguyên liệu cho công nghiệp chế

biến. Mục tiêu tối thượng là lợi ích xã hội. Không vì lợi ích cục bộ của một nhà mà làm tổn hại lợi ích chung đó. Muốn được như vậy vai trò của nhà nước xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường càng phải thể hiện tính tích cực tiên phong của mình trong việc "cầm cân nẩy mực", can thiệp, điều chỉnh có hiệu quả bằng các chính sách, luật lệ minh bạch để cho người sản xuất không bị đánh đổ bởi "các tiêu chuẩn kép" của nhà doanh nghiệp, bị "thu mua" sản phẩm với giá quá thấp và ngược lại.

- Ba là thực hiện chiến lược Phát triển ổn định KTXH Tây Nam bộ trên cơ sở các mục tiêu xây dựng một hệ thống công trình thuỷ lợi gắn với hệ thống giao thông; dự trữ và bảo vệ nguồn nước ngọt, tài nguyên có tính quyết định cho đời sống và cho sản xuất; tiếp tục nâng cao chỉ số HDI trong khu vực.

TÓM TẮT

Chúng ta đang nỗ lực xây dựng và phát huy tiềm năng thế mạnh của mỗi Tỉnh Thành nhằm đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng Công nghiệp hóa-Hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn thì nhất thiết chúng ta phải khắc phục 3 nhược điểm yếu kém trong thời gian vừa qua:

- Một là nhanh chóng khắc phục sự manh mún trong chiến lược xây dựng từng ngành từng lãnh vực kinh tế.

- Hai là cần xây dựng thái độ đúng mực về kinh tế thị trường trong đầu tư, sản xuất và bán buôn đối với ngành nông nghiệp.

- Ba là thực hiện chiến lược Phát triển ổn định kinh tế xã hội Tây Nam bộ trên cơ sở các mục tiêu xây dựng một hệ thống công trình thuỷ lợi gắn với hệ thống giao thông.

SUMMARY

We are trying to construct and develop the potential strong points of each City and Province aiming at accelerating the transfer of economic structure in the direction of Industrialization-Modernization in rural agriculture, it is necessary for us to overcome the three recent shortcomings:

- Firstly, quickly overcome the disintegration in the market-oriented economy in investment, production, and trade for agricultural branches.

- Thirdly, implement the strategy of stabilizing development for the economic and social Southwest based on the construction goal for an irrigation system closely connected to the transportation system.